



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 01/12/2023

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0,73% với thanh khoản đạt 12,228.291 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 01/12/2023 VN-Index tăng 8,03 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán hôm nay vẫn chủ yếu là diễn biến giằng co với biên độ không lớn. Tuy nhiên, thị trường có thêm một phiên đảo chiều cuối phiên, nhưng là lợi ngược dòng thành công. Chỉ số VN-Index chính thức lấy lại mốc 1.100 điểm trong phiên cuối tuần.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 01-12, VN Index tăng 8.03 điểm (0.73%) lên 1,102.16 điểm với 254 mã tăng, 101 mã đứng giá và 227 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.11 điểm (0.05%) lên 226.26 điểm với 67 mã tăng, 72 mã đứng giá và 80 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.20 điểm (0.24%) lên 85.19 điểm với 178 mã tăng, 134 mã đứng giá và 119 mã giảm điểm.

Nhóm chứng khoán duy trì vai trò dẫn dắt tới cuối phiên, khi hầu hết cổ phiếu nhóm này đều đạt mức tăng 1 - 2%. Hầu hết các nhóm khác cũng đều duy trì sắc xanh nhẹ.

Dòng Thép: NKG (-0.43%), HSG (1.40%), HPG (1.32%), SMC (-0.70%), TLH (-1.88%),...

Dòng Chứng khoán: SSI (2.24%), VCI (1.93%), VND (1.91%), BSI (1.90%), CTS (1.85%), VIX (1.83%),...

Dòng Ngân hàng: BID (1.42%), VIB (1.34%), VPB (1.05%), TCB (0.85%), TPB (0.59%), SHB (0.46%)...

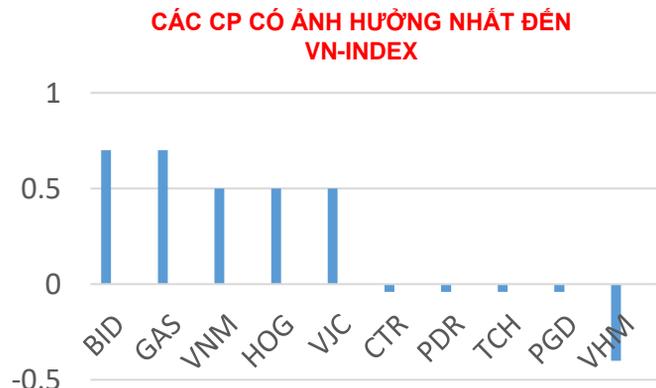
Dòng Dầu khí: PET (6.82%), GAS (1.57%), PVD (1.25%), OIL (0.98%), PVB (0.93%), PVT (0.76%),...

Dòng BĐS: LDG (-6.76%), TCH (-2.01%), DXG (-0.75%), DIG (1.62%), KDH (1.12%), GVR (0.75%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -309.03 tỷ đồng. Trong đó, VHM là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 114.39 tỷ đồng. Bên cạnh đó: VIC (94.52 tỷ), DXG (30.58 tỷ), MSN (23.76 tỷ), STB (20.70 tỷ), PDR (16.39 tỷ), HPG (11.47 tỷ),... là một số cổ phiếu cũng bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là DGC đạt 18.45 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: SSI (16.63 tỷ), GAS (13.53 tỷ), VND (9.77 tỷ), KDH 99.64 tỷ), HAG (9.32 tỷ), GMD (9.06 tỷ), VNM (8.88 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,102.16	226.26
% thay đổi	↑ 0.73%	↑ 0.05%
KLGD (CP)	603,587,510	75,036,901
GTGD (tỷ đồng)	12,228.29	1,375.49





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
DXG	20.00	19.85	-0.75	34,597,100
VIX	16.40	16.70	1.83	29,422,400
HAG	11.15	11.80	5.13	27,282,100
SSI	31.30	32.30	2.24	20,043,200
NVL	17.70	17.70	0.00	19,593,300

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SBG	15.00	18.00	3.00	20.00
BTP	14.30	15.30	1.00	6.99
HU1	7.98	8.53	0.55	6.89
DTT	20.50	21.90	1.40	6.83
PET	24.20	25.85	1.65	6.82

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SMA	9.40	8.75	-0.65	-6.91
CLW	39.70	37.00	-2.70	-6.80
LDG	3.70	3.45	-0.25	-6.76
MDG	13.55	12.65	-0.90	-6.64
TCR	3.40	3.20	-0.20	-5.88

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.10	18.40	1.66	24,571,000
CEO	21.60	21.60	0.00	9,641,800
PVS	38.60	38.80	0.56	4,864,800
MBS	21.40	21.70	1.40	3,969,200
HUT	19.90	19.50	-2.01	3,821,400

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TXM	5.00	5.50	0.50	10.00
VTH	7.00	7.70	0.70	10.00
PTD	7.30	8.00	0.70	9.59
CPC	16.40	17.90	1.50	9.15
HKT	3.40	3.70	0.30	8.82

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
PMS	33.20	29.90	-3.30	-9.94
BTW	39.20	35.40	-3.80	-9.69
KHS	11.60	10.50	-1.10	-9.48
CMC	6.80	6.20	-0.60	-8.82
VC6	12.30	11.30	-1.00	-8.13



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 01/12/2023, tâm lý nhà đầu tư vẫn thận trọng khiến thị trường giao dịch phân hóa và thanh khoản khá thấp, áp lực bán có dấu hiệu gia tăng đã khiến thị trường trở lại trạng thái xanh vỏ đỏ lòng với mức tăng của chỉ số chung chỉ trên dưới 1 điểm. Trong đó, nhóm VN30 đã cân bằng hơn sau phiên giao dịch tiêu cực ngày hôm qua, các nhóm ngành cổ phiếu trên sàn diễn biến phân hóa với mức tăng giảm đều dưới 1%. Trong khi lực cầu tham gia khá yếu, áp lực bán nhích nhẹ đã khiến thị trường rung lắc và điều chỉnh.

Bước sang phiên chiều, ngay đầu phiên áp lực bán khá mạnh đến từ khối ngoại và hàng T+ về đã khiến chỉ số rơi về sát ngưỡng 1090 điểm, tuy nhiên sau 14h dưới sự tích cực nhóm cổ phiếu trụ cùng nhóm chứng khoán, BDS đã giúp dòng tiền sự lan toả khi kết phiên tăng hơn 8 điểm.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 01/12, thị trường đang giao dịch trong mẫu hình cờ tăng với kháng cự 1115 điểm và hỗ trợ 1075 điểm, MA20 vẫn hướng lên, đồng thời Bollinger co thắt mạnh và ngày càng siết gần đường giá, MACD mới có một đỉnh nên thị trường không có gì đáng ngại, và dự kiến có thể thị trường vẫn tiếp tục tích lũy 3-5 phiên tới trên vùng hỗ trợ 1090 điểm. Dòng tiền thời gian tới có thể sẽ phân hóa có sự luân phiên giữa các dòng.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, phiên ngày 01/12, thị trường đang giao dịch trong mẫu hình cờ tăng với kháng cự 1115 điểm và hỗ trợ 1075 điểm, MA20 vẫn hướng lên, đồng thời Bollinger co thắt mạnh và ngày càng siết gần đường giá, MACD mới có một đỉnh nên thị trường không có gì đáng ngại, và dự kiến có thể thị trường vẫn tiếp tục tích lũy 3-5 phiên tới trên vùng hỗ trợ 1090 điểm. Dòng tiền thời gian tới có thể sẽ phân hóa có sự luân phiên giữa các dòng.

Trong ngắn hạn có thể dòng tiền vẫn gia tăng trong nhóm cổ phiếu như Chứng khoán, BĐS, KCN, thép. Với NĐT đang nắm giữ tiền mặt cao tỷ trọng cổ phiếu thấp thì vẫn tiếp tục chọn lọc cổ phiếu kênh trên siết nền tốt với dòng trên để mở vị thế mua hoặc linh hoạt cơ cấu mã yếu.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
ACG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/12/2023	4/12/2023	21/12/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
TEG	Phát hành thêm	1/12/2023	4/12/2023		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:659.28123, giá 10,000 đồng/CP
KTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/12/2023	4/12/2023	26/12/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 200 đồng/CP
VCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/12/2023	4/12/2023	14/12/2023	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
ECI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/12/2023	4/12/2023	18/12/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 600 đồng/CP
IDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1/12/2023	4/12/2023	25/12/2023	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
NTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2023	5/12/2023	20/12/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
WSB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2023	5/12/2023	18/12/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
GMX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2023	5/12/2023	20/12/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
SBH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2023	5/12/2023	28/12/2023	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,445 đồng/CP
CMG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/12/2023	6/12/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2023	6/12/2023	28/12/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 600 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	5/12/2023	6/12/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:202
MSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2023	6/12/2023	22/12/2023	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
ELC	Thưởng cổ phiếu	6/12/2023	7/12/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
TV3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/12/2023	8/12/2023	15/12/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
VMS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/12/2023	8/12/2023	22/12/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HNF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/12/2023	8/12/2023	26/12/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
SIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/12/2023	8/12/2023	25/12/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SJG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/12/2023	8/12/2023	28/12/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
LBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/12/2023	11/12/2023	27/12/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/12/2023	15/12/2023	29/12/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BAX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/12/2023	19/12/2023	16/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PAT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2023	20/12/2023	18/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 9,000 đồng/CP
DGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2023	20/12/2023	18/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
NTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/12/2023	25/12/2023	11/1/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/12/2023	29/12/2023	12/1/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,400 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
